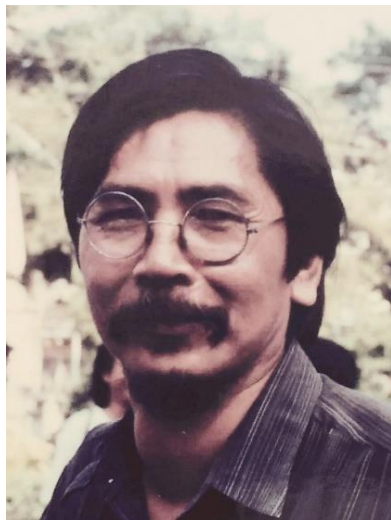


MƯỜI NĂM

*mười năm qua im vắng quá
không nghe một tiếng chim kêu
những gì trên môi và má
tang thương như một câu Kiều...*

(Nguyễn Tôn Nhan)



hôm nay nữa là đúng 10 năm lệ nhỉ!!!
lệ như cách ông ra đi.
lệ như thời gian trôi xa lắc.
lệ như nhà thơ Trần Văn Lệ viết vội từ phương trời Cali lạnh toát.

Sài Gòn báo tin hồi hã: “Nguyễn Tôn Nhan đã chết rồi!”.

Nó chết là nó hết cười một thuở Sài Gòn vội vã.

Người ta đụng nó, nó ngã. Người ta đụng nó, bỏ đi.

Nó thì được khiêng đem về Nhà Thương rồi ra Nhà Xác.

Không ai nghe tiếng nước mắt rơi trên hè phố
Sài Gòn...

...Tôi viết mấy câu gửi về, hơi ơ lòng tôi đắm lệ...

...Rượu như tình, rót cho anh. Biết nói câu nào cho phải?

Gặp nhau, với nhau không ngại.

Xa rồi, quan tái, Trời ơi!

ông ra đi trong cảnh thương tâm, mà thôi, đi tức khắc như vậy
cũng êm ru một kiếp người!!!

chỉ có thương nhớ làm đau lòng người ở lại.

Nguyễn Lương Vỹ

nghe cổ họng khô ran rỗng không
nghe trái tim hình như máu đông
nghe óc tê điếng vỡ trán hỏi
nhắm mắt than trời quá bất công!

...

Nhan ơi! sao vội đi sớm thế?!
mồ côi tri kỷ xót tâm can
bài thơ tiễn bạn không rơi lệ
không khói nhang chỉ có huyết tràn!!!

Đình Cường

... xưa, với chòm râu lúa thưa
áo nâu hàn sĩ như đùa cuộc chơi
thơ ba câu, tiếng bạn cười
vung tay thảo chữ nhỏ đười ươi bay

xưa, lâu rồi, sao chiều nay
năm cùng tháng tận ai bày tử sinh
thấp cây nhang thấy tượng hình
sáo ai thổi, ôi buồn tênh cuối trời ...

Luân Hoán

bác kém tôi bảy tuổi
tính theo giấy khai sinh
nhưng trông bác phát tướng
râu tóc như tiên sinh

...

bác mắt, nhiều người tiếc
gốc Việt lẫn gốc Hoa
tôn nhan bác thứ thiệt
Nguyễn Tôn Nhan đó mà

kính gọi bác ai điếu
tình bạn đọc phương xa
chia buồn cùng văn học
mất một tay tài hoa.

Hoàng Xuân Sơn

bàng khe. chim quạ đau. nằm
mùa đưa bạn lữ về trăm năm buồn
hạt chiều buông một cầu sương
mơ hồ trăm chuyến vô thường biệt ly
bạn vẫn ôm đóa trường kỳ
hồ hoa mị thảo tường vi cũng là

rì rào suối mộ. lãng ba
hường nhan sớm gọi la đà bướm ong.

Triệu Từ Truyền

cánh cửa mùa xuân chưa kịp hé
sao vội qua lối bước ngoặt đời
lùi xa hẳn bốn chiều trần thế
Nhan lao vào chiều thứ mấy không gian?

Mịch La Phong

buộc tròn định mệnh với ba sinh
Nhan con cầu nhỏ ta giòng nước
dào dạt chân cầu nước cuốn quanh
và nhé Nhan là cánh giáng tiên
bay ngang núi biếc gọi sông hiền
sương sao giây phút trong như ngọc
sáu néo rơi vàng Nhan ngủ yên...

Nguyễn Đăng Thường

Nhan đi - ôi biết nói năng gì
cho hồn thoát tục sớm tiêu điều
trần gian sẽ vắng thêm không nhĩ
ai kẻ chờ ai trong nắng xiêu?
chưa gặp nhau tôi vẫn nghĩ nhiều
có chàng thi sĩ mộng cô liêu
Thánh Ca thừa ấy còn vương vấn
thơ thần từ nay vang tiếng ngân!

Khiêm Lê Trung

giữa linh hồn tiêu tụy tôi
là bước phiêu du của bụi,
chia tay một linh hồn.

Nhan! Nhan ơi!

thấp thoáng đâu đây tiếng cười của Nhan
những đêm thủy tinh,
mộng say khướt,
bỏ quên cuộc đời ngoài kia
cùng với tháng ngày hư mất . . .

Huy Tưởng

Nén nhang cho bạn-thiết-cuộc-đời:

Nguyễn Tôn Nhan

đêm hú gọi. giọng đen ngòm man dại
tôi tru khàn. nổi chết quánh mù theo
đêm thấp tôi sáng choang linh hồn chó sói
chồm lên
chồm lên. rách nát một mình tôi! ...

rách nát một mình tôi.

bạn nơi đâu trong mái nhà không. ấy
có nghe lời máu lệ. một tờ hoa?!

và còn nhiều nữa lời chia buồn ai oán nhưng với riêng tôi, cảm động nhất và lột tả tận nguồn cơn giọng điệu cà rỡ khinh ngạo thể vật của ông, chính là bài của nữ sĩ Nguyễn Thị Khánh Minh.

ANH NHAN, ANH ĐÃ NÓI,

Anh nói,
Trong tất cả các cõi
Anh mê nhất cõi đời
Vì đó là cõi mộng
Để thân này rong chơi

Anh nói,
Anh sẽ sống
Một trăm năm, đùa vui
Lỡ chết sớm một tí
Là giả đò chút thôi!

Anh nói,
Mọi thứ trên đời mộng
Hí lộng mình, ba câu
Lục bát. Nghe lồng lộng
Mở cõi thực thiên thu

Nước mắt (dấu phù du,
Tôi sẽ khóc, chắc là
Giả vờ đôi hạt lệ
Tiễn người giả vờ xa...

thế hệ sau này thường biết đến ông qua công trạng nghiệp tích ông để lại cho ngành nghiên cứu văn học cổ điển Trung Quốc. chắc ít người biết đến ông như một thi sĩ thành danh trước 1975 tại Sài Gòn.

tôi mượn lại đây mấy lời đánh giá về thi ca Nguyễn Tôn Nhan

trong bài nhận định “Thơ Việt Năm Qua” của nhà văn - dịch giả - nhà phê bình văn học Lê Huy Oanh (1932–2013) trên báo *Khởi Hành* Xuân Tân Hợi 1971.

Thời gian năm 1970 quả đã nằm trong một thời kỳ cường thịnh của thơ Việt. Có rất nhiều nhà thơ trẻ xuất hiện, và trong số những nhà thơ trẻ đó, có không ít những người rất giàu khả năng sáng tạo.

[...] thơ tự do của Thanh Tâm Tuyền lúc này đã gần như trở thành “vang bóng một thời”. Trong năm qua và vài năm trước đó, bên sự hiện diện thấp thoáng của lối thơ Thanh Tâm Tuyền, người ta thấy phát hiện những bài thơ tuy mang hình thức cũ như lục bát, bốn chân, năm chân hay bảy chân có đủ vần đủ về nhưng có một ngôn ngữ rất mới và những ý tưởng tân kỳ.

Nguyễn Tôn Nhan

HỰU HUYỀN

vì sao trăng phai rồi
người phai luôn má môi
tôi phai thêm tâm tuệ
bào ảnh phai thể thôi.

TƯƠNG TƯ THÁN

gái dặm trăng khuê phòng
hột xử nữ kinh phong
ô nữ lang xứ huế
ô lá liễu điều dung
ô lá trắng trở đồng

lá ơi là gái liệng
lá tinh huyết lộn vòng.

(tôi dẫn thêm, cũng mấy bài 5 chữ ông làm trong năm 1970)

LẠNH RUN NHƯ THỂ
CHẠM ĐỜI BÊN KIA

về ghé vườn thu
nhìn mưa chưa kịp
xương máu một dù
đổ xô ngàn hạt
biếc vàng trắng chết
hồn mang mang như...

QUỲNH HƯƠNG

tôi đợi mưa chiều man di
Hương mang phố quạnh hiu về
một lá me hai tượng xám
ba nghìn giọt nước vân vi.

GÁI CHIẾN QUỐC

anh nhớ Hương tận xương
đông gieo mưa rừng đạn
Hương ơi Hương ơi Hương

anh lên đồi mây lạc
đê mê khói địa cầu
chinh chiến biết vì đâu

anh nhớ Hương tận gáy
máu me môi mắt lặc mầu.

Không còn một chút vết tích nào của thơ tự do. Mấy bài thơ trên, những bài thơ của năm 1970, đã minh xác sự hết thời của thơ tự do. Mặc dầu mang hình thức lối thơ năm chân đều đặn hoặc lục bát, nhưng chúng rất mới. Một thứ ngôn ngữ táo bạo, tân kỳ mà tuyệt đẹp, mà phong phú giàu sang.

Tuy nhiên, sự xuất hiện của thứ ngôn ngữ đó không phải một sự xuất hiện đột ngột. Tôi nghĩ rằng một số các thi sĩ trẻ hiện nay, trong đó có Nguyễn Tôn Nhan và Đặng Tấn Tới, đều có chịu ảnh hưởng không ít thì nhiều một nhà thơ có vóc dáng rất lớn đó là Bùi Giáng, tác giả của thi phẩm *Sa Mạc Trường Ca*, xuất bản trong năm 1970.

Những thi sĩ trẻ như Nhan, như Tới đều có chịu ảnh hưởng của Bùi Giáng, nhưng họ vẫn có những nét độc đáo riêng của họ. Và lối thơ của họ, nhất là của Nguyễn Tôn Nhan, có thể được coi như mở đầu cho một giai đoạn mới của thi ca Việt Nam...

tôi ghi nhận những đánh giá cho thừa đầu bước vào làng văn của Nguyễn Tôn Nhan nhưng với tôi đỉnh cao thi ca của ông phải tới năm 1996 khi ông hoàn thành thi tập *Lục-Bát-Ba-Câu*.

khi xưa chim cò kêu than
động lòng miễn cưỡng cố làm bài thơ
thế rồi một buộc đến giờ.

thực tình anh chẳng có đâu
chỉ là ảo ảnh ngàn thâu tụ thành
rồi ra sương móc tan nhanh.

cõi này là để chơi hoang
mai kia cõi ấy dịu dàng lặng câm
rõng rang chẳng một vọng âm.

10 năm rồi. giờ này chắc ông đã là đứa bé lên 10. hy vọng với
công phu tu tập hàm dưỡng nhiều đời, hành trạng ông càng
thêm phóng dật tiêu sái.

sau cùng, tự nhiên tôi nhớ đến mấy câu của
nhạc sĩ Lam Phương.

*đừng nhắc, người ơi, mười năm rồi còn gì
anh sợ, anh sợ những ngày biệt ly...*

28 tháng Chạp năm Canh Tý
giỗ lần thứ 10 thi sĩ Nguyễn Tôn Nhan